SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT HÒN GAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc công khai danh sách Cán bộ, viên chức nâng bậc lương trước thời hạn thuộc chỉ tiêu năm 2025; nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2026; nâng phụ cấp thâm niên nghề thường xuyên đối với nhà giáo năm 2026 và phụ cấp thâm niên nhà giáo lần đầu năm 2026

Căn cứ kết quả Hội đồng họp xét ngày 28/11/2025 về nâng bậc lương trước thời hạn (chỉ tiêu năm 2025) đối với cán bộ, công chức, viên chức Sở GDĐT và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; Văn bản số 3541/TB-SGDĐT ngày 28/11/2025 Sở GDĐT về việc Thông báo kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn (thuộc chỉ tiêu năm 2025) cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở GDĐT; Công văn số 3561/SGDĐT-TCCB ngày 01/12/2025 của Sở GDĐT về việc ban hành Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn (chỉ tiêu năm 2025);

Căn cứ kết quả Hội đồng họp xét nâng bậc lương trước thời hạn thuộc chỉ tiêu năm 2025; nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2026; nâng phụ cấp thâm niên nghề thường xuyên đối với nhà giáo năm 2026 và xét hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo lần đầu năm 2026 ngày 16/10/2025.

Trường THPT Hòn Gai Thông báo công khai:

1. Danh sách CB,VC nâng bậc lương trước thời hạn thuộc chỉ tiêu năm 2025.

2. Danh sách CB,VC nâng bậc lương thường xuyên năm 2026.

3. Danh sách CB,VC nâng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2026

4. Danh sách CB,VC nâng phụ cấp thâm niên nghề thường xuyên đối với nhà giáo năm 2026

5. Danh sách CB,VC nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo lần đầu năm 2026

(Có biểu chi tiết kèm theo)

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH QUẢNG NINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HÒN GAI

Vũ Thị Phượng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT HÒN GAI

Mẫu 1A

DANH SÁCH CÁN BỘ, VIÊN CHỨC NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC HẠN NĂM 2026
THUỘC CHỈ TIÊU NĂM 2025

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Chức vụ, chức danh	Mã số CDNN	Chức danh nghề nghiệp	Bậc, hệ số lương hiện hưởng			Đề nghị nâng lên mức lương				Số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn
						Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng từ ngày	Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng bậc lương mới tính từ ngày	Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ ngày	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*11*	*12*	*13*	*14*	*16*
I	**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO RA QUYẾT ĐỊNH**												
1	Vũ Thị Phượng	14/05/1972	Hiệu trưởng	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	5	5,36	01/9/2023	6	5,7	01/9/2025	01/9/2025	12
2	Trần Quốc Đạt	31/8/1976	Giáo viên	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	4	5,02	01/3/2023	5	5,36	01/3/2025	01/3/2025	12
3	Trần Ngọc Thường	09/4/1977	Giáo viên	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	4	5,02	01/6/2023	5	5,36	01/6/2025	01/6/2025	12
4	Hoàng Thị Hải Âu	13/9/1979	Giáo viên	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	3	4,68	01/4/2023	4	5,02	01/10/2025	01/10/2025	6
II	**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT HÒN GAI RA QUYẾT ĐỊNH**												
5	Nguyễn Trọng Nghĩa	18/6/1981	Giáo viên	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	7	4,32	01/3/2023	8	4,65	01/3/2025	01/3/2025	12
6	Ngô Thị Vân Anh	16/4/1979	Giáo viên	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	8	4,65	01/3/2023	9	4,98	01/3/2025	01/3/2025	12
7	Vũ Thị Nhiên	08/7/1979	Giáo viên	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	8	4,65	01/01/2023	9	4,98	01/01/2025	01/01/2025	12
8	Ngô Thị Dương Thùy	20/01/1979	Giáo viên	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	8	4,65	01/5/2023	9	4,98	01/5/2025	01/5/2025	12
9	Dương Thị Quỳnh Trang	10/10/1979	Giáo viên	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	7	4,32	01/5/2023	8	4,65	01/8/2025	01/8/2025	9
10	Phạm Thúy Lương	15/10/1979	Giáo viên	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	8	4,65	01/5/2023	9	4,98	01/8/2025	01/8/2025	9
11	Nguyễn Thị Thủy	20/11/1985	Giáo viên	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	6	3,99	01/3/2023	7	4,32	01/6/2025	01/6/2025	9
12	Đào Thị Ngân	24/9/1991	Giáo viên	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	4	3,33	01/4/2023	5	3,66	01/7/2025	01/7/2025	9
13	Trần Thị Ngọc	16/02/1984	Giáo viên	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	6	3,99	01/02/2023	7	4,32	01/05/2025	01/05/2025	9

(Danh sách gồm 13 người)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG THPT HÒN GAI

Mẫu 1A

DANH SÁCH CÁN BỘ, VIÊN CHỨC NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026

TT	Họ và tên	Tên đơn vị	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Mã số	Chức danh nghề nghiệp	Lương hiện hưởng			Kết quả nâng lương			Ghi chú
							Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng	Bậc	Hệ số	Thời gian nâng lương lần sau	
I	**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO RA QUYẾT ĐỊNH**												
1	Nguyễn Thị Như Quỳnh	THPT Hòn Gai	Nữ	23/06/1978	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	3	4,68	01/08/2023	4	5,02	01/08/2026	
2	Nguyễn Thị Thử	THPT Hòn Gai	Nữ	12/10/1981	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	3	4,68	01/12/2023	4	5,02	01/12/2026	
II	**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT HÒN GAI RA QUYẾT ĐỊNH**												
3	Vũ Ánh Tuyết	THPT Hòn Gai	Nữ	17/01/1984	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	6	3,99	**01/01/2023**	7	4,32	**01/01/2026**	
4	Hoàng Thị Hiền	THPT Hòn Gai	Nữ	02/06/1978	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	7	4,32	**01/03/2023**	8	4,65	**01/03/2026**	
5	Đào Duy Hảo	THPT Hòn Gai	Nam	15/07/1979	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	8	4,65	**01/03/2023**	9	4,98	**01/03/2026**	
6	Lê Thị Trà Thúy	THPT Hòn Gai	Nữ	31/01/1980	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	7	4,32	**01/03/2023**	8	4,65	**01/03/2026**	
7	Vũ Thị Bảo Yến	THPT Hòn Gai	Nữ	13/01/1986	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	6	3,99	**01/04/2023**	7	4,32	**01/04/2026**	
8	Đào Thị Huyền	THPT Hòn Gai	Nữ	29/08/1981	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	7	4,32	**01/04/2023**	8	4,65	**01/04/2026**	
9	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	THPT Hòn Gai	Nữ	10/08/1982	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	6	3,99	**01/04/2023**	7	4,32	**01/04/2026**	
10	Phạm Thúy Hằng	THPT Hòn Gai	Nữ	23/11/1979	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	8	4,65	**01/05/2023**	9	4,98	**01/05/2026**	
11	Trần Thị Thu Hiền	THPT Hòn Gai	Nữ	06/11/1978	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	8	4,65	**01/05/2023**	9	4,98	**01/05/2026**	
12	Mai Hoài Thu	THPT Hòn Gai	Nữ	11/12/1985	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	6	3,99	**01/05/2023**	7	4,32	**01/05/2026**	
13	Khương Thị Thủy	THPT Hòn Gai	Nữ	25/09/1982	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	7	4,32	**01/05/2023**	8	4,65	**01/05/2026**	
14	Đinh Thị Thúy Hường	THPT Hòn Gai	Nữ	01/08/1985	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	4	3,33	**01/07/2023**	5	3,66	**01/07/2026**	
15	Nguyễn Mạnh Hùng	THPT Hòn Gai	Nam	17/05/1987	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	5	3,66	**01/07/2023**	6	3,99	**01/07/2026**	
16	Vũ Thị Thu Hường	THPT Hòn Gai	Nữ	18/01/1984	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	6	3,99	**01/09/2023**	7	4,32	**01/09/2026**	
17	Nguyễn Thị Thu Hằng (S)	THPT Hòn Gai	Nữ	30/10/1984	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	6	3,99	**01/03/2023**	7	4,32	**01/09/2026**	
18	Nguyễn Thúy Hằng	THPT Hòn Gai	Nữ	22/07/1982	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	7	4,32	**01/10/2023**	8	4,65	**01/10/2026**	
19	Nguyễn Thị Hồng Trang	THPT Hòn Gai	Nữ	28/03/1985	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	7	4,32	**01/10/2023**	8	4,65	**01/10/2026**	
20	Nguyễn Thu Giang	THPT Hòn Gai	Nữ	08/04/1979	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	8	4,65	**01/11/2023**	9	4,98	**01/11/2026**	
21	Vũ Thị Dung	THPT Hòn Gai	Nữ	30/06/1977	02.007	Văn thư viên	4	3,33	**01/11/2023**	5	3,66	**01/11/2026**	
22	Đỗ Thị Thanh Huyền	THPT Hòn Gai	Nữ	30/05/1980	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	8	4,65	**01/12/2023**	9	4,98	**01/12/2026**	

(Danh sách gồm 22 người)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT HÒN GAI

Mẫu 1B

DANH SÁCH CÁN BỘ, VIÊN CHỨC NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG NĂM 2026

TT	Họ và tên	Tên đơn vị	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Mã số	Chức danh nghề nghiệp	Lương hiện hưởng				Kết quả nâng lương			
							Bậc	Hệ số	% VK	Thời gian hưởng	Bậc	Hệ số	% VK	Thời gian nâng lương lần sau
I	**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO RA QUYẾT ĐỊNH**													
1	Phạm Thu Huyền	THPT Hòn Gai	Nữ	03/01/1978	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98		**01/03/2023**	9	4,98	5	**01/03/2026**
2	Bùi Thị Thúy Vân	THPT Hòn Gai	Nữ	02/07/1975	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98		**01/03/2023**	9	4,98	5	**01/03/2026**
3	Vũ Thị Liễu	THPT Hòn Gai	Nữ	23/06/1976	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98		**01/09/2023**	9	4,98	5	**01/09/2026**
II	**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT HÒN GAI RA QUYẾT ĐỊNH**													
4	Lê Thị Thu	THPT Hòn Gai	Nữ	23/03/1971	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98	7	**01/03/2025**	9	4,98	8	**01/03/2026**
5	Nguyễn Công Đoàn	THPT Hòn Gai	Nam	06/02/1969	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98	11	**01/04/2025**	9	4,98	12	**01/04/2026**
6	Vũ Thị Thanh Thủy	THPT Hòn Gai	Nữ	16/06/1970	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98	7	**01/05/2025**	9	4,98	8	**01/05/2026**
7	Nguyễn Thanh Hiền	THPT Hòn Gai	Nam	16/01/1969	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98	10	**01/06/2025**	9	4,98	11	**01/06/2026**
8	Phạm Ngọc Hà	THPT Hòn Gai	Nam	02/06/1973	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98	6	**01/09/2025**	9	4,98	7	**01/09/2026**
9	Trần Văn Toàn	THPT Hòn Gai	Nam	20/02/1975	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98	6	**01/11/2025**	9	4,98	7	**01/11/2026**
10	Lương Hồ Loan	THPT Hòn Gai	Nữ	06/09/1972	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98	8	**01/12/2025**	9	4,98	9	**01/12/2026**
11	Lê Thị Quyên	THPT Hòn Gai	Nữ	18/09/1973	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98	8	**01/12/2025**	9	4,98	9	**01/12/2026**
12	Vũ Thị Thu Giang	THPT Hòn Gai	Nữ	15/05/1973	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	4,98	7	**01/12/2025**	9	4,98	8	**01/12/2026**

(Danh sách gồm 12 người)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT HÒN GAI

Mẫu 2 A

DANH SÁCH VIÊN CHỨC NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026

Số TT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày sinh	Giới tính	Mã ngạch	Chức danh nghề nghiệp	PCTN nhà giáo đang hưởng		Kết quả thực hiện PCTN nhà giáo		Ghi chú
							Phần trăm PCTN	Thời gian tính hưởng PCTN từ	Phụ trăm PCTN	Thời gian nâng phụ cấp thâm niên lần sau tính từ ngày	
I	**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO RA QUYẾT ĐỊNH**										
1	Nguyễn Khắc Phi	THPT Hòn Gai	20/07/1979	Nam	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	19%	**01/01/2025**	20%	**01/01/2026**	
2	Phạm Thị Hồng Hạnh	THPT Hòn Gai	04/11/1982	Nữ	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	19%	**01/01/2025**	20%	**01/01/2026**	
3	Vũ Thị Phượng	THPT Hòn Gai	14/05/1972	Nữ	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	26%	**01/01/2025**	27%	**01/01/2026**	
4	Đào Phương Lan	THPT Hòn Gai	15/10/1971	Nữ	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	23%	**01/03/2025**	24%	**01/03/2026**	
5	Nguyễn Thị Như Quỳnh	THPT Hòn Gai	23/06/1978	Nữ	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	23%	**01/09/2025**	24%	**01/09/2026**	
6	Trần Đình Trung	THPT Hòn Gai	12/02/1981	Nam	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	15%	**01/09/2025**	16%	**01/09/2026**	
7	Bùi Văn Giang	THPT Hòn Gai	05/08/1977	Nam	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	23%	**01/09/2025**	24%	**01/09/2026**	
8	Nguyễn Thị Thử	THPT Hòn Gai	12/10/1981	Nữ	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	21%	**01/09/2025**	22%	**01/09/2026**	
9	Trần Quốc Đạt	THPT Hòn Gai	31/08/1976	Nam	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	25%	**01/09/2025**	26%	**01/09/2026**	
10	Hoàng Thị Hải Âu	THPT Hòn Gai	13/09/1979	Nữ	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	22%	**01/09/2025**	23%	**01/09/2026**	
11	Trần Ngọc Thường	THPT Hòn Gai	09/04/1977	Nữ	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	25%	**01/09/2025**	26%	**01/09/2026**	
12	Nguyễn Thị Thanh Tâm	THPT Hòn Gai	06/09/1982	Nữ	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	20%	**01/10/2025**	21%	**01/10/2026**	
13	Vũ Thị Thuý Hằng	THPT Hòn Gai	25/08/1981	Nữ	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	21%	**01/10/2025**	22%	**01/10/2026**	
14	Nguyễn Thị Lan	THPT Hòn Gai	27/08/1978	Nữ	V.07.05.14	Giáo viên THPT hạng II	23%	**01/11/2025**	24%	**01/11/2026**	
II	**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT HÒN GAI RA QUYẾT ĐỊNH**										
15	Phạm Thị Thanh Tuyền	THPT Hòn Gai	30/06/1983	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	14	**01/01/2025**	15	**01/01/2026**	
16	Đào Thị Huyền	THPT Hòn Gai	29/08/1981	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	20	**01/01/2025**	21	**01/01/2026**	
17	Nguyễn Thu Vân	THPT Hòn Gai	29/12/1985	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	13	**01/01/2025**	14	**01/01/2026**	
18	Đào Thị Ngân	THPT Hòn Gai	24/09/1991	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	8	**01/01/2025**	9	**01/01/2026**	
19	Đinh Thị Thúy Hường	THPT Hòn Gai	01/08/1985	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	11	**01/01/2025**	12	**01/01/2026**	
20	Nguyễn Thị Hồng Minh	THPT Hòn Gai	09/05/1985	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	13	**01/02/2025**	14	**01/02/2026**	
21	Trần Thị Ngọc	THPT Hòn Gai	16/02/1984	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	14	**01/02/2025**	15	**01/02/2026**	

Số TT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày sinh	Giới tính	Mã ngạch	Chức danh nghề nghiệp	PCTN nhà giáo đang hưởng		Kết quả thực hiện PCTN nhà giáo		Ghi chú
							Phần trăm PCTN	Thời gian tính hưởng PCTN từ	Phụ trăm PCTN	Thời gian nâng phụ cấp thâm niên lần sau tính từ ngày	
22	Nguyễn Thu Giang	THPT Hòn Gai	08/04/1979	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	21	**01/02/2025**	22	**01/02/2026**	
23	Nguyễn Thị Trâm	THPT Hòn Gai	10/05/1985	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	15	**01/03/2025**	16	**01/03/2026**	
24	Đặng Thị Quyên	THPT Hòn Gai	28/03/1984	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	17	**01/03/2025**	18	**01/03/2026**	
25	Nguyễn Thanh Hiền	THPT Hòn Gai	16/01/1969	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	31	**01/03/2025**	32	**01/03/2026**	
26	Phạm Thuý Hằng	THPT Hòn Gai	23/11/1979	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	22	**01/03/2025**	23	**01/03/2026**	
27	Nguyễn Mạnh Hùng	THPT Hòn Gai	17/05/1987	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	13	**01/03/2025**	14	**01/03/2026**	
28	Đỗ Thị Thanh Huyền	THPT Hòn Gai	30/05/1980	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	20	**01/03/2025**	21	**01/03/2026**	
29	Nguyễn Hồng Lương	THPT Hòn Gai	08/03/1980	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	17	**01/03/2025**	18	**01/03/2026**	
30	Vũ Thị Nhiên	THPT Hòn Gai	08/07/1979	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	19	**01/04/2025**	20	**01/04/2026**	
31	Vũ Thị Thanh Thuỷ	THPT Hòn Gai	16/06/1970	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	28	**01/05/2025**	29	**01/05/2026**	
32	Đỗ Phương Thảo	THPT Hòn Gai	31/10/1980	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	23	**01/05/2025**	24	**01/05/2026**	
33	Phạm Lệ Quyên	THPT Hòn Gai	14/05/1982	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	17	**01/05/2025**	18	**01/05/2026**	
34	Trần Văn Toàn	THPT Hòn Gai	20/02/1975	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	26	**01/05/2025**	27	**01/05/2026**	
35	Phạm Thị Thu	THPT Hòn Gai	14/08/1983	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	15	**01/06/2025**	16	**01/06/2026**	
36	Nguyễn Thị Ngọc Anh	THPT Hòn Gai	01/03/1987	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	15	**01/06/2025**	16	**01/06/2026**	
37	Bùi Thị Hạnh	THPT Hòn Gai	28/08/1981	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	17	**01/07/2025**	18	**01/07/2026**	
38	Nguyễn Tuyết Anh	THPT Hòn Gai	20/09/1988	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	12	**01/08/2025**	13	**01/08/2026**	
39	Lương Hồ Loan	THPT Hòn Gai	06/09/1972	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	29	**01/08/2025**	30	**01/08/2026**	
40	Nguyễn Thị Thu Hằng (V)	THPT Hòn Gai	14/08/1989	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	13	**01/09/2025**	14	**01/09/2026**	
41	Nguyễn Quỳnh Trang	THPT Hòn Gai	01/03/1977	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	20	**01/09/2025**	21	**01/09/2026**	
42	Vũ Mạnh Việt	THPT Hòn Gai	02/12/1975	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	20	**01/09/2025**	21	**01/09/2026**	
43	Lê Thị Thu	THPT Hòn Gai	23/03/1971	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	31	**01/09/2025**	32	**01/09/2026**	
44	Giang Thị Thúy	THPT Hòn Gai	19/04/1977	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	25	**01/09/2025**	26	**01/09/2026**	
45	Ngô Lan Thanh	THPT Hòn Gai	15/09/1983	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	19	**01/09/2025**	20	**01/09/2026**	
46	Đào Duy Hảo	THPT Hòn Gai	15/07/1979	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	22	**01/09/2025**	23	**01/09/2026**	
47	Ngô Thị Vân Anh	THPT Hòn Gai	16/04/1979	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	22	**01/09/2025**	23	**01/09/2026**	

Số TT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày sinh	Giới tính	Mã ngạch	Chức danh nghề nghiệp	PCTN nhà giáo đang hưởng		Kết quả thực hiện PCTN nhà giáo		Ghi chú
							Phần trăm PCTN	Thời gian tính hưởng PCTN từ	Phụ trăm PCTN	Thời gian nâng phụ cấp thâm niên lần sau tính từ ngày	
48	Phạm Thu Huyền	THPT Hòn Gai	03/01/1978	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	25	**01/09/2025**	26	**01/09/2026**	
49	Bùi Thị Thúy Vân	THPT Hòn Gai	02/07/1975	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	26	**01/09/2025**	27	**01/09/2026**	
50	Lê Thị Trà Thuý	THPT Hòn Gai	31/01/1980	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	19	**01/09/2025**	20	**01/09/2026**	
51	Nguyễn Trọng Nghĩa	THPT Hòn Gai	18/06/1981	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	19	**01/09/2025**	20	**01/09/2026**	
52	Nguyễn Thị Thu Hằng (sử)	THPT Hòn Gai	30/10/1984	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	17	**01/09/2025**	18	**01/09/2026**	
53	Nguyễn Thị Thủy	THPT Hòn Gai	20/11/1985	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	17	**01/09/2025**	18	**01/09/2026**	
54	Hoàng Thị Hiền	THPT Hòn Gai	02/06/1978	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	22	**01/09/2025**	23	**01/09/2026**	
55	Vũ Thị Bảo Yến	THPT Hòn Gai	13/01/1986	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	16	**01/09/2025**	17	**01/09/2026**	
56	Vũ Thị Liễu	THPT Hòn Gai	23/06/1976	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	25	**01/09/2025**	26	**01/09/2026**	
57	Nguyễn Thuý Hằng	THPT Hòn Gai	22/07/1982	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	20	**01/09/2025**	21	**01/09/2026**	
58	Nguyễn Bảo Chi	THPT Hòn Gai	23/07/1981	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	20	**01/09/2025**	21	**01/09/2026**	
59	Nguyễn Thị Thu Cẩm	THPT Hòn Gai	31/07/1987	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	12	**01/09/2025**	13	**01/09/2026**	
60	Vũ Thị Thảo	THPT Hòn Gai	15/08/1978	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	24	**01/09/2025**	25	**01/09/2026**	
61	Nhữ Thị Hồng Nhung	THPT Hòn Gai	21/01/1991	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	**01/09/2025**	10	**01/09/2026**	
62	Đinh Kim Luyến	THPT Hòn Gai	23/08/1984	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	18	**01/09/2025**	19	**01/09/2026**	
63	Lê Thị Quyên	THPT Hòn Gai	18/09/1973	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	29	**01/09/2025**	30	**01/09/2026**	
64	Đoàn Quân Hùng	THPT Hòn Gai	17/01/1987	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	16	**01/10/2025**	17	**01/10/2026**	
65	Đinh Trà Mi	THPT Hòn Gai	03/07/1986	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	16	**01/10/2025**	17	**01/10/2026**	
66	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	THPT Hòn Gai	01/02/1981	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	21	**01/10/2025**	22	**01/10/2026**	
67	Nguyễn Thị Minh Tiến	THPT Hòn Gai	11/04/1979	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	22	**01/10/2025**	23	**01/10/2026**	
68	Đỗ Thị Thu Hiền	THPT Hòn Gai	11/08/1971	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	25	**01/10/2025**	26	**01/10/2026**	
69	Nguyễn Công Đoàn	THPT Hòn Gai	06/02/1969	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	31	**01/10/2025**	32	**01/10/2026**	
70	Đoàn Thị Hồng Cẩm	THPT Hòn Gai	24/08/1976	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	26	**01/10/2025**	27	**01/10/2026**	
71	Dương Thị Quỳnh Trang	THPT Hòn Gai	10/10/1979	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	20	**01/10/2025**	21	**01/10/2026**	
72	Nguyễn Thị Hồng Trang	THPT Hòn Gai	28/03/1985	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	16	**01/10/2025**	17	**01/10/2026**	
73	Vũ Thu Trang	THPT Hòn Gai	15/06/1983	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	20	**01/10/2025**	21	**01/10/2026**	

Số TT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày sinh	Giới tính	Mã ngạch	Chức danh nghề nghiệp	PCTN nhà giáo đang hưởng		Kết quả thực hiện PCTN nhà giáo		Ghi chú
							Phần trăm PCTN	Thời gian tính hưởng PCTN từ	Phụ trăm PCTN	Thời gian nâng phụ cấp thâm niên lần sau tính từ ngày	
74	Quách Hồng Hiệp	THPT Hòn Gai	26/06/1982	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	19	**01/10/2025**	20	**01/10/2026**	
75	Vũ Thị Hiền	THPT Hòn Gai	26/6/1984	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	16	**01/11/2025**	17	**01/11/2026**	
76	Nguyễn Thị Vân Anh	THPT Hòn Gai	15/01/1985	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	17	**01/11/2025**	18	**01/11/2026**	
77	Khổng Minh Yên	THPT Hòn Gai	18/01/1984	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	18	**01/11/2025**	19	**01/11/2026**	
78	Vũ Mạnh Hòa	THPT Hòn Gai	08/07/1979	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	12	**01/11/2025**	13	**01/11/2026**	
79	Trần Thúy Vinh	THPT Hòn Gai	13/01/1978	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	23	**01/11/2025**	24	**01/11/2026**	
80	Phạm Ngọc Hà	THPT Hòn Gai	02/06/1973	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	26	**01/11/2025**	27	**01/11/2026**	
81	Trần Thị Hồng Nhung	THPT Hòn Gai	05/11/1985	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	17	**01/11/2025**	18	**01/11/2026**	
82	Khương Thị Thủy	THPT Hòn Gai	25/09/1982	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	17	**01/11/2025**	18	**01/11/2026**	
83	Mai Hoài Thu	THPT Hòn Gai	11/12/1985	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	16	**01/11/2025**	17	**01/11/2026**	
84	Phạm Thuý Lương	THPT Hòn Gai	15/10/1979	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	23	**01/11/2025**	24	**01/11/2026**	
85	Trần Thị Thu Hiền	THPT Hòn Gai	06/11/1978	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	23	**01/11/2025**	24	**01/11/2026**	
86	Vũ Thị Hương	THPT Hòn Gai	16/10/1987	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	15	**01/11/2025**	16	**01/11/2026**	
87	Nguyễn Thị Thu	THPT Hòn Gai	12/02/1983	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	18	**01/11/2025**	19	**01/11/2026**	
88	Trịnh Thị Hiền	THPT Hòn Gai	15/01/1981	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	17	**01/11/2025**	18	**01/11/2026**	
89	Vũ Ánh Tuyết	THPT Hòn Gai	17/01/1984	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	16	**01/12/2025**	17	**01/12/2026**	
90	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	THPT Hòn Gai	10/08/1982	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	16	**01/12/2025**	17	**01/12/2026**	
91	Vũ Thị Thu Hường	THPT Hòn Gai	18/01/1984	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	16	**01/12/2025**	17	**01/12/2026**	
92	Đỗ Kim Dung	THPT Hòn Gai	15/09/1982	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	19	**01/12/2025**	20	**01/12/2026**	
93	Ngô Thị Dương Thuỳ	THPT Hòn Gai	20/01/1979	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	22	**01/12/2025**	23	**01/12/2026**	
94	Vũ Thị Thu Giang	THPT Hòn Gai	15/05/1973	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	31	**01/12/2025**	32	**01/12/2026**	
95	Nguyễn Minh Thành	THPT Hòn Gai	23/12/1993	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III	9	**01/12/2025**	10	**01/12/2026**	

(Danh sách này gồm 95 người)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT HÒN GAI

Mẫu 2 A

DANH SÁCH VIÊN CHỨC NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO LẦN ĐẦU NĂM 2026

Số TT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày sinh	Giới tính	Mã ngạch	Chức danh nghề nghiệp	PCTN nhà giáo đang hưởng		Kết quả thực hiện PCTN nhà giáo		Ghi chú
							Phần trăm PCTN	Thời gian tính hưởng PCTN từ	Phụ trăm PCTN	Thời gian nâng phụ cấp thâm niên lần sau tính từ ngày	
	GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO RA QUYẾT ĐỊNH										
1	Nguyễn Mai Anh	THPT Hòn Gai	09/04/1995	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III			5%	**01/04/2026**	
2	Lê Anh Thư	THPT Hòn Gai	21/10/1995	Nữ	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III			5%	**01/08/2026**	
3	Phạm Tiến Tuân	THPT Hòn Gai	31/05/1997	Nam	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III			5%	**01/08/2026**	

(Danh sách này gồm 03 người)